

DANH MỤC
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 HUYỆN KIÊN HẢI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang)

STT	Danh mục các công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất hu hồi (ha)	Vị trí		Vị trí trên bản đồ	Căn cứ pháp lý
						Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã		
A	Công trình, dự án có trong Danh mục kèm theo các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua								
I	Các công trình, dự án phải thu hồi đất								
I.1	Các công trình, dự án được cập nhật xác định lần đầu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (chưa quá 02 năm liên tục theo khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai)								
I.2	Các công trình, dự án đã có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 02 năm trở lên được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai								
1	Dự án Quy hoạch chi tiết KTQP biển, đảo Tây Nam Bộ/QK9	CQP	Quân khu 9	1.03	1.03	Kiên Hải	Nam Du	Thửa số 2, 4, 20, TBD số 1	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/1/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
2	Đường lên đỉnh Rada 600 An Sơn (3,5 km)	DGT	BQLDA ĐTXD huyện Kiên Hải	2.7	1.63	Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 8, 9, 12, TBD số 2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/1/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
3	Đường ngang đảo Hòn Ngang	DGT	UBND huyện Kiên Hải	0.03	0.03	Kiên Hải	Nam Du	X=488755.3538 Y=1069177.8236	Nghị quyết 183/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
4	Đường vào Nghĩa trang nhân dân xã An Sơn	DGT	BQLDA ĐTXD huyện Kiên Hải	0.97	0.93	Kiên Hải	An Sơn	X=484437.4346 Y=1072794.7619 X=484279.0173 Y=1072149.7796	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/1/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
5	Nghĩa trang nhân dân xã An Sơn	NTD	BQLDA ĐTXD huyện Kiên Hải	2.63	2.63	Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 23, 39, 125, TBD số 4	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/1/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
I.3	Công trình, dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025								
II	Dự án chuyển mục đích sử dụng đất								
II.1	Dự án được cập nhật xác định lần đầu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (chưa quá 02 năm liên tục theo khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai)								
II.2	Dự án đã có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 02 năm trở lên được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai								
1	Công ty Cổ phần tập đoàn Mavin	SKC	Công ty Cổ phần tập đoàn Mavin	6.0		Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 1, TBD số 2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/1/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua Danh mục dự án phải điều chỉnh, hủy bỏ trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
II.3	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025								
B	Các công trình, dự án không nằm trong Danh mục kèm theo các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh								
I	Các công trình, dự án được cập nhật xác định lần đầu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (chưa quá 02 năm liên tục theo khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai)								
II	Các công trình, dự án đã có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 02 năm trở lên được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai								
II.1.	Các dự án chuyển mục đích sử dụng đất								
1	Xây dựng nhà chờ bến cập tàu Bãi Nhà, xã Lại Sơn	TMD	UBND huyện Kiên Hải	0.01		Kiên Hải	Lại Sơn	Thửa số 159, TBD số 27	Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Kiên Hải về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình Nhà chờ Bến cập tàu xã Lại Sơn, hạng mục: Nâng cấp - Cải tạo
2	Khu phức hợp Bãi Cây Mến (Giai đoạn 1)	TMD	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang	5.27		Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 47, TBD số 5	- Bản ghi nhớ về việc nghiên cứu, đề xuất dự án tại tỉnh Kiên Giang ngày 29/7/2019 giữa UBND tỉnh Kiên Giang và Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư xây dựng Kiên Giang - Biên bản làm việc ngày 3/7/2024 giữa các bên liên quan về việc rà soát hồ sơ ranh mốc GPMB thi công hạng mục kênh dẫn đoạn 2 thuộc công trình hồ chứa nước Bãi Cây Mến, xã An Sơn, huyện Kiên Hải.
3	Khu du lịch Bãi Bàng	TMD	Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Kiên Hải	1.08		Kiên Hải	Lại Sơn	Thửa số 111, 239, TBD số 5	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

STT	Danh mục các công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất hu hồi (ha)	Vị trí		Vị trí trên bản đồ	Căn cứ pháp lý
						Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã		
II.2	Dự án lấn biển								
1	Xây dựng kè, san lấp mặt bằng lấn biển mở rộng khu dân cư xã An Sơn		Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Việt Phúc	3.29		Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 38, 99, 103, TBD số 13	Quyết định số 2618/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về Quyết định chủ trương đầu tư
		TMD		0.96					
		DGT		0.88					
		DKV		0.15					
		ONT		1.3					
II.3	Dự án kêu gọi đầu tư								
1	Khu lấn biển Hòn Ngang	ONT	UBND huyện Kiên Hải	4.65		Kiên Hải	Nam Du	Thửa số 25, 73, 74, TBD số 3	Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Kiên Hải về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu lấn biển Hòn Ngang, xã Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, quy mô 5,4442ha, tỷ lệ 1/500.
		TMD		0.74					
		DCH		0.74					
		DGT		1.59					
		DCT		0.11					
		DKV		0.17					
2	Mở rộng lấn biển Khu dân cư Hòn Tre	ONT	UBND huyện Kiên Hải	15.76		Kiên Hải	Hòn Tre	X=538870.8056 Y=1102981.4252 X=537467.5860 Y=1101572.2359	Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND huyện Kiên Hải phê duyệt Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng lấn biển khu dân cư Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500, quy mô 369.900m2
		DGD		1.00					
		TMD		2.84					
		DGT		11.88					
		DKV		2.16					
		DCT		0.35					
		DVH		0.90					
		DYT		0.22					
		TSC		0.10					
		DNL		0.21					
		MNC		0.72					
		DCH		0.38					
II.4	Công trình, dự án đấu giá								
1	Trung tâm thương mại An Sơn.		Trung tâm phát triển quỹ đất	1.10		Kiên Hải	An Sơn	X=484372.8906 Y=1071972.4825	Công văn số 134/TTPTQĐ-QLPTQĐ ngày 23/9/2024 của Trung tâm phát triển quỹ đất về việc bổ sung chuyển tiếp các công trình, dự án để đấu giá quyền sử dụng đất và thu hồi đất vào danh mục công trình, dự án đấu giá quyền
		ONT		0.18					
		DCH		0.27					
		DGT		0.34					
		TMD		0.31					
2	Đấu giá thửa TĐ 03-2020 (106-26)	ONT	UBND huyện Kiên Hải	0.01		Kiên Hải	Hòn Tre	Thửa số 106, TBD số 26	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND huyện Kiên Hải về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất tại tổ 11, ấp II, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang
II.5	Công trình, dự án giao đất								
1	Hồ chứa nước Bãi Nhà	MNC	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh KG	3.35		Kiên Hải	Lại Sơn	Thửa số 58, TBD số 4	Quyết định 2260/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Dự án ĐTXD công trình Hồ chứa nước Bãi Nhà thuộc Dự án xây mới và sửa chữa nâng cấp cụm hồ Kiên Hải (hồ Hòn Ngang, Bãi Nhà và sửa chữa nâng cấp Hồ Hòn Lớn), huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ các mục tiêu phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn xã An Sơn	DKV	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh KG	0.6		Kiên Hải	An Sơn	Thửa số 3, 4, 5, TBD số 16	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 24/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Kiên Hải về điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kiên Hải;
3	Công viên xã Hòn Tre	DKV	UBND huyện Kiên Hải	0.08		Kiên Hải	Hòn Tre	X=538069.9915 Y=1102828.3230	- Thông báo số 1816-TB-TU ngày 16/10/2019 của Tỉnh ủy Kiên Giang kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy về việc quản lý sử dụng, khai thác tài sản nhà, đất của Tỉnh ủy; - Công văn số 362/VP-TH ngày 23/03/2021 của Văn phòng HĐND-UBND về việc thực hiện Thông báo số 1816-TB-TU ngày 16/10/2019 của Tỉnh ủy Kiên Giang kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy
4	Nhà văn hóa kết hợp trụ sở ấp 2	TSC	UBND xã Hòn Tre	0.02		Kiên Hải	Hòn Tre	Thửa số 8, TBD số 2	Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa kết hợp trụ sở ấp 2, Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa

STT	Danh mục các công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất hu hồi (ha)	Vị trí		Vị trí trên bản đồ	Căn cứ pháp lý	
						Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
5	Trung tâm văn hóa huyện (Trong Mở rộng lần biên khu dân cư Hòn Tre)	DVH	Sở Văn hóa và Thể thao	0.33	0.33	Kiên Hải	Hòn Tre	X=538057.2657 Y=1102769.5358	Nghị quyết số 520/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	Bồn chứa nước (Áp 3)	DCT	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	0.04	0.04	Kiên Hải	Hòn Tre	X=537246.6698 Y=1101074.7264	Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Chủ trương đầu tư Dự án công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.	
7	Nhà máy nước xã Hòn Tre (Trong Mở rộng lần biên khu dân cư Hòn Tre)	DCT	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	0.14	0.14	Kiên Hải	Hòn Tre	X=537655.1412 Y=1101853.7103	Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Chủ trương đầu tư Dự án công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.	
8	Nhà tập thể ủy ban huyện	TSC	UBND huyện Kiên Hải	0.02	0.02	Kiên Hải	Hòn Tre	Thửa số 189, TBD số 22	- Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thu hồi do tự nguyện trả lại đất đối với khu đất tại ấp I, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang thuộc quyền sử dụng đất của Kho bạc Nhà nước Kiên Hải; - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/06/2020 của HĐND huyện Kiên Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kiên Hải (Nguồn vốn: Ngân sách địa phương)	
9	Trạm cấp nước Hòn Mấu (xã Nam Du)	DCT	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	0.04	0.04	Kiên Hải	Nam Du	X=488904.5303 Y=1065545.3460	Quyết định số 2409/QĐ-UBND tỉnh Kiên Giang ngày 30/10/ 2018 về việc phê duyệt dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020.	
II.6	Dự án thuê đất									
1	Khu xử lý rác thải Hòn Tre	DRA	Công ty Cổ phần Hòn Tre	3.20		Kiên Hải	Hòn Tre	Thửa số 11, TBD số 2	Quyết định số 2875/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang Quyết định chủ trương đầu tư	
2	Nghĩa trang nhân dân xã Hòn Tre	NTD	Công ty Cổ phần Hòn Tre	1.40		Kiên Hải	Hòn Tre	Thửa số 25, TBD số 1	Quyết định số 2875/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang Quyết định chủ trương đầu tư	
III	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025									
III.1	Dự án chuyển mục đích sử dụng đất									
1	Khu du lịch Nghi đường Trung Sơn - Trung Sơn Sea View Resort	TMD	Công ty TNHH SX giống thủy sản Trung Sơn	1.35		Kiên Hải	Lại Sơn	Thửa số 187, 189, TBD số 5	- Đơn đăng ký nhu cầu thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Trung Sơn, tại xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải của Công ty TNHH SX giống thủy sản Trung Sơn ngày 10/10/2024; - Quyết định số 2703/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư cấp lần đầu ngày 31/10/2016 (điều chỉnh lần thứ 2 ngày 8/10/2024)	
IV	Chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân							Thửa đất	Tờ bản đồ	Ghi chú
1	Chuyển sang đất ở tại nông thôn	ONT	Hộ gia đình, cá nhân	1.72		Kiên Hải	Lại Sơn	78	19	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								197	20	
								149	20	
								15	5	
								33	21	
								111	4	
								13	20	
								85	4	
								10	9	
								429	23	
								105	4	
								331	5	
								329	5	
								330	5	
244	5									
51	26									
2	Chuyển sang đất ở tại nông thôn	ONT	Hộ gia đình, cá nhân	0.02		Kiên Hải	Hòn Tre	96	9	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí

STT	Danh mục các công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất hu hồi (ha)	Vị trí		Vị trí trên bản đồ		Căn cứ pháp lý
						Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
3	Chuyển sang đất ở tại nông thôn	ONT	Hộ gia đình, cá nhân	0.27		Kiên Hải	Nam Du	37	17	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								35	17	
								209	3	
								214	3	
								22	17	
								41	09	
								01	10/2018	
								01	45/2017	
								30	07	
								53	17	
4	Chuyển sang đất ở tại nông thôn	ONT	Hộ gia đình, cá nhân	0.1		Kiên Hải	An Sơn	16	8	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
6	Chuyển sang đất thương mại dịch vụ	TMD	Hộ gia đình, cá nhân	9.43		Kiên Hải	Lại Sơn	276	5	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								179	5	
								130	5	
								10	3	
								185	5	
								126	5	
								14	7	
								01	46/2017	
								01	47/2017	
								01	217/2018	
								02	118-2015	
								322	5	
								178	4	
								14	7	
								78	5	
								291	5	
								16	10	
								17	10	
								350	5	
								11	10	
								31	10	
								82	5	
								200	5	
								11	7	
								96	5	
								292	5	
								83	2	
7	Chuyển sang đất thương mại, dịch vụ	TMD	Hộ gia đình, cá nhân	0.16		Kiên Hải	Hòn Tre	27	3	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								45	3	
8	Chuyển sang đất thương mại dịch vụ	TMD	Hộ gia đình, cá nhân	4.15		Kiên Hải	Nam Du	50	6	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								29	8	
								3	4	
								1	3	
								01	151/2015	
								193	3	
								52	6	
								03	04	
								32	06	
								193	3	
								27	3	
								266	3	
								269	3	
								264	3	
								265	3	
								268	3	
								267	3	
								100	4	
								37	6	

STT	Danh mục các công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất hu hồi (ha)	Vị trí		Vị trí trên bản đồ		Căn cứ pháp lý
						Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
9	Chuyển sang đất thương mại dịch vụ	TMD	Hộ gia đình, cá nhân	4.43		Kiên Hải	An Sơn	45	8	Đơn đăng ký, Giấy chứng nhận, Sơ đồ vị trí
								143	4	
								39	5	
								154	5	
								65	5	
								155	5	
								150	5	
								83	5	
								107	5	
								6	2	
								86	5	
								173	5	
								174	5	
								105	4	
								4	3	